

KHĂN ĐAM - DUYÊN MỘC SƠN CƯỚC

TẠ THỊ THU HÀ

Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình

Dân tộc Bru-Vân Kiều sinh sống trên các xã miền núi, rẻo cao thuộc huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh, Bố Trạch, Tuyên Hóa, Minh Hóa với dân số hiện tại khoảng gần 19.000 người. Thuở xa xưa, trang phục nam giới của người Bru-Vân Kiều là ở trần, đóng khố, để tóc dài, còn nữ giới mặc áo xẻ ngực, hai hàng cúc áo và hai bên nẹp áo được đính chính chu hai dây đồng bạc Đông Dương.

Váy nữ thường có màu đen, được trang trí hoa văn với các mảng lớn theo bố cục dải ngang. Điểm xuất sắc nhất trong trang phục nữ giới Bru-Vân Kiều chính là hai chiếc khăn đăm họ luôn mang trên thân mình, một chiếc quấn nhiều vòng quanh đầu và chiếc còn lại vắt chéo từ vai qua thân mình. Khăn đăm là kỷ vật thiêng liêng của cha ông ngay từ thuở hồng hoang tộc người.

Cũng như chiếc khăn “mỏ quạ” của phụ nữ Kinh Bắc; khăn Piêu của phụ nữ Thái; khăn vuông của phụ nữ Tày; khăn Mat’ra của phụ nữ Chăm... khăn đăm chính là hiện thân cho nét đẹp văn hóa, sự duyên dáng và kín đáo của phụ nữ Bru-Vân Kiều qua bao thế hệ. Đối với phụ nữ Bru-Vân Kiều, khăn đăm không đơn thuần là phụ kiện tạo nên điểm nhấn tinh tế cho trang phục áo váy truyền thống, mà đó còn là sự sáng tạo trong tạo hình, thẩm mỹ; là chuẩn mực để đánh giá mức độ khéo léo, cần mẫn và phẩm hạnh của người phụ nữ; nổi bật hơn hết, khăn đăm xưa - nay vẫn luôn hiện hữu trong tục ba lần cưới, trong các nghi lễ vòng đời của tín ngưỡng đa thần như lễ buộc chỉ cổ tay, lễ vào nhà mới, lễ cúng cơm mới, lễ hội lập lỗ...

Khi nghề trồng bông, dệt vải còn phổ biến, nhiều gia đình người Bru-Vân Kiều có



Khăn đăm - Nét đẹp văn hóa, sự duyên dáng và kín đáo của phụ nữ Bru-Vân Kiều

Ảnh: T.H

tới 2-3 khung dệt trong nhà nhằm tự tay dệt vải để may quần áo, đóng khố, chăn màn hay làm khăn đăm. Buổi ấy, tất cả các công đoạn đều tiến hành thủ công nên để làm ra một chiếc khăn đăm hoàn chỉnh phải tốn rất nhiều thời gian, có thể phải mất đến hàng tháng trời thuê dệt với nguyên liệu chính là sợi bông. Để khăn đăm có được đường nét tinh xảo, màu sắc bắt mắt và hoa văn độc đáo thì đó là câu chuyện của sự sáng ý, của hiểu biết thiên nhiên và thấu cảm cuộc sống xung quanh...

Tạo hình trên nền khăn đăm có khi thật tối giản với những đường thẳng dọc ngang trật tự, đối xứng nhưng đó chỉ là số ít, người Bru-Vân Kiều thích dệt nên những chiếc khăn đăm tinh xảo nhằm tạo nên bản sắc riêng có hơn, điều đó được thể hiện trên hệ thống hoa văn cách điệu. Hoa văn mà nghệ nhân Bru-Vân Kiều thích trang trí nhất vẫn là bông lúa, muông thú, là trập trùng núi đồi, khe suối uốn lượn, cũng có thể là hình dích dắc, hình xương cá, hình răng cưa...

Ngày trước, các bé gái người Bru-Vân Kiều nhất nhất được các bà, các mẹ truyền dạy cách thêu thùa, may vá, dệt vải làm khăn. Để dệt hoàn chỉnh khăn đăm là cả một quá trình uốn nắn, nhẫn nại; là sự kết hợp của khéo tay, chăm chỉ và tích lũy lâu dài. Đến tuổi cập kê, khi đã thuần thục kỹ năng thêu dệt rồi thì các cô gái Bru-Vân Kiều sẽ tự tay làm cho mình tấm khăn ưng ý nhất để mang về nhà chồng. Với bộ áo váy tộc người xúng xính cùng chiếc khăn đăm quấn trên đầu, quãng qua vai cô dâu trong ngày cưới là hình ảnh không thể thiếu, đậm chất hơn tượng trưng cho sự tháo vát, chuần mực của cô con gái đã trưởng thành và hơn hết đó chính là sợi dây tình cảm gắn kết tình yêu đôi lứa.

Khăn đăm được trưng diện đa phong cách, đa sắc màu hơn trong các lễ hội truyền thống của người Bru-Vân Kiều, điển hình là lễ hội lấp lỏ, lễ hội cổ truyền lớn nhất được đều đặn diễn ra vào ngày 12/7 âm lịch hàng năm với ý niệm cầu mong thần lúa ấp ủ và đường nuôi hạt mầm để có ngày thu hoạch bội thu...

Đến với lễ hội lấp lỏ, nam nữ Bru-Vân Kiều được thỏa chí mặc lên mình những bộ váy áo mới rực rỡ. Náo nức nhất vẫn là phần hội với màn hát đối đáp giao duyên của trai gái Bru-Vân Kiều. Ngoài giai điệu đa diết, lời hát tỏ tình tình tứ thì những chiếc khăn đăm đậm nét truyền thống mà các cô con gái tuổi đôi mươi đang mang trên mình càng khiến cho các chàng trai xao xuyến hơn. Nếu cảm mến nhau, khăn đăm sẽ là tín vật mà người con gái có thể trao gửi cho một chàng trai cùng với lời hẹn ước. Mùa lễ hội cũng là lúc thiếu nữ Bru-Vân Kiều được dịp thi thố tay nghề và học hỏi, trao đổi kinh nghiệm thêu thùa.

Khăn đăm - nét duyên mộc mạc của miền sơn cước ngày càng được vun đắp và phát huy hơn khi một số lễ hội của đồng bào Bru-Vân Kiều được phục dựng, bảo tồn; trang phục truyền thống ở bảo tàng tỉnh được sưu tầm đủ bộ, trưng bày và giới thiệu đến khách tham quan và hơn hết là nữ giới Bru-Vân Kiều thì luôn trân quý khăn đăm như một kỷ vật vô giá, neo giữ hồn cốt tộc người ■

HỌ TRƯƠNG CÔNG... (Tiếp theo trang 29)

ban sắc liệt vào hàng Khai Quốc công thần hạng nhì. Ông sinh hạ 6 con trai đều là những võ tướng. Năm người tước hầu và người con thứ 6 là Tả phủ Đô đốc Thức Quận công Trương Phúc Định được chúa Nguyễn ưu ái ban lý sở dinh Quảng Bình làm đền thờ dòng họ.

Trương Công Cương (Phúc Cương) là con thứ của Trương Công Côn (Phúc Phấn). Trong trận chiến năm 1672, được cử làm tướng tiên phong trấn giữ lũy Trấn Ninh và thành Động Hải. Được chỉ viện của lão tướng Nguyễn Hữu Dật, chiến lũy Trấn Ninh đã được giữ vững và góp phần đánh bại quân Trịnh kết thúc 50 năm chiến tranh Trịnh - Nguyễn. Năm 1688, Đức Quận công Trương Phúc Cương được thăng Chương cơ trấn thủ Cựu Dinh (Ái Tử) và mất ở đó. Ông sinh hạ 5 con trai, có 4 người tước hầu và người con thứ tư là Thái bảo Thái phó Phan Quốc công Trương Phúc Phan. Trương Phúc Phan là vị quan tướng cùng Thống suất Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh (1650-1700)

năm 1698 vào kinh lý phương Nam, làm trấn thủ dinh Trấn Biên quản vùng đất nay là miền Đông Nam Bộ. Năm 1703, ông đã lập kế đánh đuổi 5 đội quân Anh - Ấn, giành lại đảo Côn Lôn, lập chủ quyền Đại Việt vùng biển đảo Côn Lôn, góp phần mở rộng biển đảo Đại Việt vào cực Nam Tổ quốc.

Là dòng tộc Công hầu Khanh tướng dưới thời các chúa Nguyễn (1558-1774) và đầu triều Nguyễn (1802-1858), từ Trương Công Đà về định cư ở Trường Dục, 7 thế hệ họ Trương Công thành họ Trương Phúc, qua thống kê chưa đầy đủ nhưng theo “Phả ký Trấn Nhân tiền liệt biểu”, 89 người có quan tước thuộc hàng công hầu khanh tướng. Trong đó có 2 vị Quốc công, 6 vị Quận công, 74 vị tước hầu, 7 vị tước bá. Họ đã tỏa khắp xứ Đàng Trong làm quan tướng và ở Chánh dinh Phú Xuân phò các chúa Nguyễn và các vua đầu triều Nguyễn. Dòng họ Trương Công có Thủy tổ Trương Công Đà xứng danh với truyền ngôn “Nguyễn vi vương, Trương vi tướng”■